

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **241/2022/HS-ST**

Ngày: 23-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Văn Bộ, bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 223/2022/TLST - HS, ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM HOÀNG T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14/4/1971; Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: 144 H, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Minh T2, sinh năm 1941 và Con bà Hoàng Thị M (đã chết); Bị cáo có chồng là Hoàng Duy T3, sinh năm 1967 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995; con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: 01; Tiền sự: 01 Tiền sự: Ngày 04/2/2021, bị Đội Quản lý thị trường số 1 – Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00114307 về hành vi “Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu”, hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng, theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đã nộp phạt xong vào ngày 09/02/2021 (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính).

Nhân thân: Ngày 31/10/2013, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPVPHC, ngày 31/10/2013 về hành vi kinh doanh hàng cấm (Thuốc lá điều ngoại nhập lậu), quy định tại khoản 6 Điều 11b Nghị định 76/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh rượu và thuốc lá, phạt số tiền 10.000.000 đồng, đã nộp phạt xong ngày 04/11/2013.

Bị cáo Phạm Hoàng T đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 11/4/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1./ Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1964 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 17/47 N, phường T4, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.  
2./ Ông Hoàng Duy T3, sinh năm 1967 (Vắng mặt).  
Địa chỉ: 144 H, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng T là người đã bị Đội Quản lý thị trường số 1 – Cục Quản lý thị trường tỉnh Đắk Lắk, xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi “Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Từ tháng 12/2021, Phạm Hoàng T đã mua thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, không có tem phụ chữ tiếng Việt, không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của một số người lái xe tải (không rõ lai lịch) để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ ngày 25/01/2022, khi Thủy đang bày bán 140 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, không có tem phụ chữ tiếng Việt, không có hoá đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp tại hộ kinh doanh tạp phẩm T (địa chỉ: 170 D, phường T4, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) thì bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện và tạm giữ 140 bao thuốc lá điều là hàng nhập lậu, nhãn hiệu Jet.

Tại bản Kết luận giám định ngày 18/3/2022 của Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 140 bao thuốc lá điều (đã thu giữ của Phạm Hoàng T và gửi giám định) nhãn hiệu Jet, không có nhãn mác ghi tiếng Việt, không sản xuất tại Việt Nam (là hàng nhập lậu). Sở Công Thương trích lại 02 bao thuốc lá làm mẫu và bàn giao lại cho Cơ quan điều tra 138 bao thuốc lá điều nhập lậu còn lại.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số: 236/CT-VKS-HS ngày 26/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng T về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hoàng T, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Hoàng T theo bản cáo trạng số 236/CT-VKS-HS ngày 26/7/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T từ **100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng**.

**- Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 138 bao thuốc lá điều nhập lậu còn lại sau giám định.

Các vấn đề khác đề nghị HĐXX chấp nhận như nội dung tại bản Cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Tuy đã bị xử phạt hành chính về hành vi Buôn bán hàng cấm thuốc lá điều nhập lậu, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, lợi dụng sơ hở trong hoạt động quản lý Nhà nước nên vào lúc 15 giờ, ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại địa chỉ: Số 170 D, phường T4, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Phạm Hoàng T tiếp tục có hành vi trưng bày 140 bao thuốc lá điều nhập lậu, nhãn hiệu JET, nhằm bán lại cho người khác vì lợi nhuận, thì bị phát hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hoàng T đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a).....*

*e) Sản xuất, buôn bán hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Phạm Hoàng T về tội: “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Bị cáo nhận thức được pháp luật; biết rõ hành vi buôn bán hàng cấm là trái pháp luật nhưng vì động cơ, mục đích lợi nhuận nên vẫn cố ý thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm để bị cáo có điều kiện được giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt, cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Mặt khác, bị cáo phạm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nên việc áp dụng hình chính là phạt tiền quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 138 bao thuốc lá điều nhập lậu còn lại sau giám định, đã tạm giữ của bị cáo Phạm Hoàng T, là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Các tình tiết khác: Đối với các đối tượng đã bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo Phạm Hoàng T, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch của các đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của các đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng là phù hợp, nên HĐXX cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Hoàng T phạm tội “**Buôn bán hàng cấm**”.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng T 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

2. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 138 bao thuốc lá điều nhập lậu còn lại sau giám định.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

4. **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Phạm Hoàng T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Bị cáo; bị hại; Người liên quan;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Loan**